

Phụ lục
Biểu số liệu báo cáo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024
(Kèm theo Báo cáo số 129/BC-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Phụ lục I
Các nguồn ô nhiễm
Bảng 1. Danh mục các đô thị
(tiêu chí phân loại theo quy định hiện hành)

STT	Tên đô thị	Địa chỉ	Mật độ dân số (người/km ²)	Lượng nước thải sinh hoạt phát sinh (m ³ /ngày đêm)	Hệ thống xử lý nước thải tập trung (Số lượng: m ³ /ngày đêm)	Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý tại hệ thống xử lý nước thải tập trung (%)	Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý tại chỗ theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường (%)	Kết quả quan trắc
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Đô thị loại I							
1	Thành phố Long Xuyên		2.368	36.584	30.000	$(12.185/30.000)*100 = 40,6\%$		
II	Đô thị loại II							
1	Thành phố Châu Đốc		963	13.834	7.000	$(7.000/7.000)*100 = 100\%$		
III	Đô thị loại III				-	-		
1	Thị xã Tân Châu		796	20.709				
IV	Đô thị loại IV				-	-		
1	Thị xã Tịnh Biên		310	16.200				
2	Thị trấn Phú Mỹ		2.493	2.884				
3	Thị trấn Núi Sập		1.869	2.615				
4	Thị trấn Tri Tôn mở rộng		470	5.061				
5	Thị trấn Cái Dầu mở rộng		783	7.741				
6	Thị trấn An Châu mở rộng		1.247	6.378				
7	Thị trấn Chợ Mới mở rộng		1.898	5.390				

STT	Tên đô thị	Địa chỉ	Mật độ dân số (người/km ²)	Lượng nước thải sinh hoạt phát sinh (m ³ /ngày đêm)	Hệ thống xử lý nước thải tập trung (Số lượng: m ³ /ngày đêm)	Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý tại hệ thống xử lý nước thải tập trung (%)	Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý tại chỗ theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường (%)	Kết quả quan trắc
V	Đô thị loại V				-	-		
1	Thị trấn An Phú		1.198	1.119				
2	Thị trấn Long Bình		2.636	1.067				
3	Thị trấn Chợ Vàm		774	1.525				
4	Thị trấn Vĩnh Thạnh Trung		1.037	3.351				
5	Thị trấn Vĩnh Bình		261	1.159				
6	Thị trấn Cô Tô		249	1.202				
7	Thị trấn Ba Chúc		871	1.911				
8	Thị trấn Phú Hòa		1.503	1.354				
9	Thị trấn Óc Eo		1.220	1.678				
10	Thị trấn Mỹ Luông		1.252	1.542				
11	Thị trấn Hội An		788	2.059				
12	Thị trấn Đa Phước		1.070	1.916				

Ghi chú:

- Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Long Xuyên gồm: Nhà máy phía Bắc đặt tại phường Bình Đức, công suất 10.000 m³/ngày đêm, thu gom nước thải từ phường Bình Khánh và Mỹ Bình; Nhà máy phía Nam đặt tại phường Mỹ Hòa, công suất 20.000 m³/ngày đêm, thu gom nước thải từ các phường Mỹ Long, Mỹ Xuyên, Đông Xuyên, Mỹ Quý và Mỹ Phước. Tỷ lệ thu gom xử lý nước thải đạt khoảng 40,6% công suất của nhà máy (thời điểm cao điểm).

- Nước thải phát sinh tại thành phố Châu Đốc được thu gom về 02 hệ thống để xử lý; các hệ thống này đều đang vận hành đến công suất thiết kế, cụ thể như sau:

+ Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Châu Đốc, công suất 5.000 m³/ngày đêm. Thu gom thoát nước và xử lý nước thải từ các phường Châu Phú A, Châu Phú B và một phần phường Vĩnh Mỹ.

+ Nhà máy xử lý nước thải Núi Sam, phường Núi Sam, công suất 2.000 m³/ngày đêm; thu gom và xử lý nước thải trên địa bàn phường Núi Sam.

Bảng 2. Danh mục các khu kinh tế trên địa bàn

TT	Tên khu kinh tế (năm thành lập)	Địa chỉ	Diện tích (ha)	Tình trạng hoạt động (đang xây dựng/đang hoạt động)	Các cơ sở đang hoạt động trong KKT	Cơ sở đang hoạt động	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống thu gom nước mưa (có/không)	Xử lý nước thải			Xử lý khí thải		Tổng lượng CTR phát sinh			Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường	Tỷ lệ cây xanh
									Tổng lượng nước thải phát sinh (thực tế) (m ³ /ngđ)	Công suất thiết kế của HTXLNT (m ³ /ngđ)	Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Lượng khí thải phát sinh (m ³ /giờ)	Hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Sinh hoạt (tấn/năm)	Công nghiệp thông thường (kg/năm)	Nguy hại (kg/năm)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1	Khu kinh tế cửa khẩu An Giang																	
					KCN													
	Khu vực cửa khẩu Tịnh Biên	Phường Tịnh Biên, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang	57,07	Đang hoạt động	KCN Xuân Tô	02 (chưa hoạt động sản xuất)	22,82	Có	Chưa phát sinh	750 m ³ /ngày đêm (chưa xây dựng)	Chưa lắp đặt	Chưa phát sinh	Không thuộc đối tượng	Chưa phát sinh	Chưa phát sinh	Chưa phát sinh	Hồ sự cố (Chưa xây dựng)	16,12%
					Khu kinh doanh dịch vụ													
	Khu vực cửa khẩu Tịnh Biên, huyện	Thị trấn Tịnh Biên, huyện	10,9	Đang hoạt động	Khu Thương	10		Có	Tại thời điểm quan trắc định	Chưa có HTXLNT tập trung	Chưa	Không phát sinh	Không thuộc đối tượng	819	Không phát sinh	12	Không	5,37%

	Tỉnh Biên	Tỉnh Biên, tỉnh An Giang			mại Tỉnh Biên				ký không phát sinh nước thải									
	Khu vực cửa khẩu Vĩnh Xương	Xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	21,5	Đang hoạt động	Khu Thương mại - Công nghiệp Vĩnh Xương (Khu Quản lý, Thương mại và Dịch vụ cửa khẩu Vĩnh Xương)	01 (Chưa được cấp GCN QSDĐ)	8,44	Có		Chưa có HTXLNT tập trung	Chưa	Không phát sinh	Không thuộc đối tượng				Không	2,39%
	Khu vực cửa khẩu Khánh Bình	Thị trấn Long Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang	30,92	Đang hoạt động	Khu Thương mại - Dịch vụ cửa khẩu Khánh Bình (giai đoạn 1)	07		Có		700 (Chưa vận hành)	Lưu lượng (đầu vào và đầu ra), nhiệt độ, pH, TSS, COD, Amoni	Không phát sinh	Không thuộc đối tượng				Hồ sự cố đối với nước thải	Khu Thương mại - Dịch vụ cửa khẩu Khánh Bình (giai đoạn 1) thuộc Đồ án QHPK tỷ lệ 1/2000 Hai bên đường dẫn vào cầu Long Bình. Theo QH, tại khu vực này không bố trí đất cây xanh

					Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ													
					Công ty CP Sản xuất Thương mại Xuất nhập khẩu Hòa Thắng tại KCN Xuân Tô													
					Công ty TNHH MTV Sportline Apparel Việt Nam tại KCN Xuân Tô													
					Công ty TNHH Đầu tư Đông Dương tại Khu Thương mại Tịnh Biên	Tập kết và trung chuyên hàng hóa nông - thủy sản		Có	10	15	Không	Không phát sinh	Không	9,26	Không phát sinh	12	Không	
					Công ty TNHH Một thành viên Nguyễn Việt Nghĩa tại	Kinh doanh mua bán hàng hóa, kho bãi lên xuống nông		Có			Không	Không	Không				Không	

[illegible]

					thương mại Tịnh Biên													
					Công ty TNHH MTV Xăng dầu An Giang tại Khu Thương mại Tịnh Biên	Cửa hàng xăng dầu												
					Công ty CP Điện nước An Giang tại Khu Thương mại Tịnh Biên	Cung cấp nước sạch												
					Công ty TNHH Á Đông tại Khu Thương mại Tịnh Biên	Bãi đậu xe và dịch vụ giao thông												
					Công ty TNHH Phú Lâm tại Khu Thương mại Tịnh Biên (Ngưng hoạt động)	Siêu thị miễn thuê và dịch vụ ăn uống, giải trí												
					Công ty TNHH TM Đức Thành Long	Mua bán nông, thủy sản;		Có			Không	Không	Không				Không	

					Bình tại Khu Thương mại – Dịch vụ cửa khẩu Khánh Bình	bách hóa tổng hợp											
					Công ty TNHH MTV Ngân Ý An Phú tại Khu Thương mại – Dịch vụ cửa khẩu Khánh Bình	Dịch vụ phục vụ du lịch; trưng bày kinh doanh phân phối các mặt hàng xuất khẩu		Có			Không	Không	Không			Không	
					Công ty TNHH TM DV Xuất nhập khẩu Dương Lan tại Khu Thương mại – Dịch vụ cửa khẩu Khánh Bình	Tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa		Có		60	Không	Không	Không			Không	
					Công ty TNHH MTV Huỳnh Kim Mỹ tại Khu Thương mại –	Bách hóa tổng hợp; dịch vụ vui chơi mua sắm; tập		Có		40	Không	Không	Không			Không	

					Dịch vụ cửa khẩu Khánh Bình	kết hàng hóa nông, thủy sản												
					Công ty TNHH Thương mại Hải Thịnh Phát tại Khu Thương mại – Dịch vụ cửa khẩu Khánh Bình	Dịch vụ, Kho ngoại quan và bãi kiểm tra hành hóa		Có		20	Không	Không	Không				Không	
					Công ty TNHH DSG Logistics tại Khu Thương mại – Dịch vụ cửa khẩu Khánh Bình	Dịch vụ kho bãi; thương mại dịch vụ		Có		40	Không	Không phát sinh	Không				Không	
					Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Nông nghiệp Thủ Tuyền tại Khu Thương mại – Dịch vụ cửa khẩu Khánh Bình	Dịch vụ vận tải		Có		12	Không	Không	Không				Không	

					Công ty TNHH MTV Xăng dầu Hữu Nhân			Có		15	Không	Không	Không				Không	
					Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Nông nghiệp Thủ Tuyền tại Khu Thương mại - Dịch vụ cửa khẩu Khánh Bình, thị trấn Long Bình, huyện An Phú (Chưa xây dựng)	Dịch vụ vận tải	-	Có	-	12	Không thực hiện	Không	Không	-	-	-	Không	-
					Công ty TNHH MTV Xăng dầu Hữu Nhân	Cây xăng, bãi giữ xe, thu gom hàng lẻ, khu trưng bày và dịch vụ ăn uống	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Ghi chú: “-” chưa có số liệu thống kê

Bảng 3. Danh mục các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung (viết tắt là KCN) không thuộc khu kinh tế

TT	Tên KCN đang hoạt động	Địa chỉ	Diện tích (ha)	Tên chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng	Số lượng cơ sở đang hoạt động trong KCN	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống thu gom nước mưa (có/không)	Xử lý nước thải			Tổng lượng CTR phát sinh			Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường	Tỷ lệ cây xanh
								Tổng lượng nước thải phát sinh (thực tế) (m ³ /ngđ)	Công suất thiết kế của HTXLNT (m ³ /ngđ)	Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục (ghi rõ thông số)	Sinh hoạt (tấn/năm)	Công nghiệp thông thường (kg/năm)	Nguy hại (kg/năm)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	Bình Hòa	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	131,75	Ban Quản lý Khu kinh tế	18	89,12	Có	765	2.000	Lưu lượng (đầu vào và đầu ra), nhiệt độ, pH, TSS, COD, amonia	865,2	6.244.860,8	370.348,8	Hồ sự cố đối với nước thải	4,82%
2	Bình Long	Xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	30,57	Ban Quản lý Khu kinh tế	10	100	Có	2.188	4.000	Lưu lượng (đầu vào và đầu ra), nhiệt độ, pH, TSS, COD, amonia	94,71	6.266.291	2.844,7	Hồ sự cố đối với nước thải	19,1%

Bảng 4. Danh mục các cụm công nghiệp (viết tắt là CCN)

TT	Tên CCN đang hoạt động	Địa chỉ	Diện tích (ha)	Tên chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng	Số lượng cơ sở đang hoạt động trong CCN	Tỷ lệ lấp đầy (%)	Hệ thống thu gom nước mưa (có/không)	Xử lý nước thải			Tổng lượng CTR phát sinh			Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường	Tỷ lệ cây xanh
								Tổng lượng nước thải phát sinh (thực tế) (m ³ /ngđ)	Công suất thiết kế của HTXLNT (m ³ /ngđ)	Hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục	Sinh hoạt (tấn/năm)	Công nghiệp thông thường (kg/năm)	Nguy hại (kg/năm)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	CCN Mỹ Quý	Phường Mỹ Quý, TP Long Xuyên	14,61	Ban Quản lý Dự án ĐT&XD khu vực TP Long Xuyên	05	100	Có	Các cơ sở tự xử lý nước thải theo dự án đầu tư	Chưa đầu tư	Chưa lắp đặt					1,9
2	CCN Phú Hòa	Thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn	13,98	CCN Phú Hòa giai đoạn 1: UBND huyện Thoại Sơn	03	96	Có	Các cơ sở tự xử lý nước thải theo dự án đầu tư	Chưa đầu tư	Chưa lắp đặt	15,3 tấn/năm	5.5586,32 tấn/năm	4.179 kg/năm		8,6
3	CCN Lương An Trà	Xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn	35,52	Ban Quản lý Dự án ĐT&XD huyện Tri Tôn	02	79,68		Các cơ sở tự xử lý nước thải theo dự án đầu tư	Chưa đầu tư	Chưa lắp đặt		4,2 tấn/ngày			7,68
4	CCN Long Châu	Phường Long Châu, thị xã Tân Châu	19,32	Công ty Cổ phần XNK An Vi	01	100	Có	Các cơ sở tự xử lý nước thải theo dự án đầu tư	Chưa đầu tư	Chưa lắp đặt					25,49

5	CCN Vĩnh Mỹ	Phường Vĩnh Mỹ, TP Châu Đức	15,66	UBND TP Châu Đức	05	100		Các cơ sở tự xử lý nước thải theo dự án đầu tư	Chưa đầu tư	Chưa lắp đặt		Không			13,53
6	CCN An Phú	Thị trấn An Phú, huyện An Phú	18.48	UBND huyện An Phú	01	78,26	Có	Các cơ sở tự xử lý nước thải theo dự án đầu tư	Chưa đầu tư	Chưa lắp đặt		6 tấn/năm			0,87
7	CCN Tân Trung	Xã Tân Trung, huyện Phú Tân	22,75	Ban Quản lý Dự án ĐT&XD huyện Phú Tân	02	93,47	Có	Các cơ sở tự xử lý nước thải theo dự án đầu tư	Chưa đầu tư	Chưa lắp đặt		194,67 tấn/năm	657,803 kg/năm		3,75

Ghi chú:

- CCN Mỹ Quý, CCN Phú Hòa, CCN Lương An Trà: có dự án đang hoạt động với ngành sản xuất, chế biến (thủy sản, da giày) có lượng nước thải công nghiệp, nước thải sinh hoạt nhiều, doanh nghiệp đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải riêng để xử lý nội bộ và thực hiện giám sát chất lượng nước thải sau xử lý với các thông số phân tích đều nằm trong giới hạn cho phép được quy định tại các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: QCVN 40:2011/BTNMT, QCVN 11:2015/BTNMT và QCVN 14:2008/BTNMT trước khi thải ra môi trường.

- CCN Tân Trung, CCN Long Châu, CCN Vĩnh Mỹ, CCN An Phú: có dự án đang hoạt động với ngành xay xát và chế biến gạo, sản xuất vật liệu xây dựng chỉ phát sinh nước thải sinh hoạt, còn nước thải sản xuất không phát sinh hoặc có phát sinh nhưng rất ít được doanh nghiệp tận dụng bằng phương pháp tuần hoàn, không phát sinh nước thải sản xuất ra môi trường.

- Trong thời gian qua các cụm công nghiệp đang hoạt động không có tiếp nhận thêm dự án mới hoặc nâng công suất dự án đang hoạt động có phát sinh nước thải sản xuất trong cụm công nghiệp trường hợp cụm công nghiệp không có hoặc không đáp ứng một trong các yêu cầu về hạ tầng bảo vệ môi trường quy định tại Điều 48 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Bảng 5. Danh mục làng nghề trên địa bàn

TT	Địa phương/Tên nghề	Địa chỉ	Kết quả bảo vệ môi trường làng nghề						Số cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề thuộc ngành nghề không khuyến khích phát triển/tổng số lượng cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề	Các vấn đề môi trường chính
			Phương án bảo vệ môi trường (có/không)	Tổ chức tự quản (có/không)	Hạ tầng bảo vệ môi trường			Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô hộ gia đình, cá nhân có phát sinh nước thải, khí thải phải có công trình, thiết bị xử lý chất thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường hoặc theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		
					Hệ thống thu gom nước mưa	Hệ thống thu gom nước thải và xử lý nước thải tập trung	Điểm tập kết chất thải rắn /khu xử lý chất thải rắn/phương án vận chuyển chất thải rắn đến khu xử lý chất thải rắn nằm ngoài địa bàn			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
I	Thành phố Long Xuyên									
1	Nhang Bình Đức	Phường Bình Đức	Không	Không	Không	Không	Có	100		Bụi, chất thải rắn
2	Lưỡi câu Mỹ Hòa	Phường Mỹ Hòa	Không	Không	Không	Không	Có	70		Bụi, chất thải rắn
3	Bánh tráng Mỹ Khánh	Xã Mỹ Khánh	Có	Có	Không	Không	Có	15		Nước thải sinh hoạt, khói thải từ lò nấu
II	Thị xã Tân Châu									
1	Dệt thổ cẩm Chăm Châu Phong	Xã Châu Phong	Có	Có	có	Không phát sinh	Có	2	Không có	

						nước thải sản xuất				
2	Tơ lụa Tân Châu	Phường Long Hung	Không	có	có	Không	Có	7	Không có	
III	Huyện Châu Thành									
1	Rập chuột An Châu	Thị trấn An Châu	Có	Có	Không	Không	Có	17		
2	May mùng mền Bình Hòa	Xã Bình Hòa	Có	Có	Không	Không	Có	26		
3	Lợp lươn Cần Đăng	Xã Cần Đăng	Có	Có	Không	Không	Có	236		
IV	Huyện Thoại Sơn									
1	Bó chổi cọng dừa Vĩnh Chánh	Xã Vĩnh Chánh	có	có	Không	Không	không	153		
V	Huyện Châu Phú									
1	Lợp cua Mỹ Đức	Xã Mỹ Đức	Có	Có	có	Không	Có	5		
VI	Huyện Phú Tân									
1	Rèn Phú Mỹ	Thị trấn Phú Mỹ	Có	không	Không	Không	không	29		Tiếng ồn
2	Bánh phồng Phú Mỹ	Thị trấn Phú Mỹ	Có	không	Không	Không	không	13		Nước thải sản xuất
3	Bó chổi bông sậy Cần Nhỏ	Xã Phú Bình	Có	có	Không	Không	không	06 cơ sở và 340 hộ gia đình		Chất thải rắn sản xuất
VII	Thị xã Tịnh Biên									
1	Dệt thổ cẩm Khmer Văn Giáo	Xã Văn Giáo	Có	Không	Không	Không	Không	112		
2	Sản xuất đường thốt nốt An Phú	Phường An Phú	Có	Không	Không	Không	Không	108		

VIII	Huyện Tri Tôn									
1	Sản xuất và chế biến đường thốt nốt Châu Lăng	Xã Châu Lăng	Không	Không	Không	Không	Có	16		
IX	Huyện Chợ Mới									
1	Đan đất Long Giang	Xã Long Giang	Có	Có	Không	Không	Có	133		
2	Đóng xuồng ghe Mỹ Hiệp	Xã Mỹ Hiệp	Có	Có	Không	Không	Có	2		
3	Mộc gia dụng Tấn Mỹ	Xã Tấn Mỹ	Có	Có	Không	Không	Có	45		
4	Mộc Chợ Thủ	Xã Long Điền A	Có	Có	Không	Không	Có	121		
5	Mộc Mỹ Luông	Thị trấn Mỹ Luông	Có	Có	Không	Không	Có	256		
6	Chăm nón lá Hòa Bình	Xã Hòa Bình	Có	Có	Không	Không	Có	348		
7	Chăm nón lá Hội An	Xã Hội An	Có	Có	Không	Không	Có	320		
8	Dây keo Mỹ Hội Đông	Xã Mỹ Hội Đông	Có	Có	Không	Không	Có	348		
9	Mộc gia dụng Long Giang	Xã Long Giang	Có	Có	Không	Không	Có	70		
10	Lò trấu Long Điền B	Xã Long Điền B	Có	Có	Không	Không	Có	216		
11	Đan đất Mỹ An	Xã Mỹ An	Có	Có	Không	Không	Có	76		
12	Mộc Long Điền B	Xã Long Điền B	Có	Có	Không	Không	Có	175		
13	Đan giỏ nylon Tấn Mỹ	Xã Tấn Mỹ	Có	Có	Không	Không	Có	12		

Bảng 6. Danh mục các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường

TT	Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường	Tên cơ sở hoạt động	Số QĐ phê duyệt báo cáo ĐTM, xác nhận bảo vệ MT; Giấy phép môi trường (nếu có)	Nước thải		Khí thải		Tổng lượng CTR phát sinh			Công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường (nếu có)
				Tổng lượng nước thải phát sinh (m ³ /ngày đêm)	Hệ thống quan trắc tự động, (nếu có)	Lượng khí thải phát sinh (m ³ /giờ)	Hệ thống quan trắc tự động (nếu có)	Sinh hoạt (tấn/năm)	Công nghiệp thông thường (kg/năm)	Nguy hại (kg/năm)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Chế biến thủy sản	Phân xưởng 2 và Kho lạnh 3.000 tấn Nhà máy ĐLTS Việt An	1069/QĐ-UBND 24/4/2007	Công suất thiết kế: 1.400	-	-	-	-	-	-	-
2	Chế biến thủy sản	Nhà máy chế biến đông lạnh thủy sản xuất khẩu (Phân xưởng I)	756/QĐ-CT.UB 29/04/2004	Công suất thiết kế: 1.000	-	-	-	-	-	-	-
3	Chế biến thủy sản	Nhà máy chế biến đông lạnh thủy sản xuất khẩu (Phân xưởng II)	153/QĐ-STNMT 12/10/2007	Công suất thiết kế: 600	-	-	-	-	-	-	-
4	Chế biến thủy sản	Nhà máy chế biến thủy sản Hòa Phát	124/QĐ-STNMT 25/9/2007	Công suất thiết kế: 1.500	-	-	-	-	-	-	-
5	Chế biến thủy sản	Xí nghiệp đông lạnh 8	186/QĐ-STNMT 26/11/2007	Công suất thiết kế: 1.300	-	-	-	-	-	-	-
6	Chế biến thủy sản	Nhà máy chế biến thủy sản An Mỹ	199/QĐ-STNMT 10/12/2007	Công suất thiết kế: 600	-	-	-	-	-	-	-
7	Chế biến thủy sản	Nhà Máy CB đông lạnh Bình Long	81/QĐ-STNMT-MT 10/4/2008	Công suất thiết kế: 400	-	-	-	-	-	-	-

8	Xử lý nước thải đô thị	Xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải Tx Châu Đốc	253/QĐ-STNMT-MT 16/12/2008	Công suất thiết kế: 5.000	Có lắp đặt hệ thống quan trắc tự động	-	-	-	-	-	-
9	Chế biến thủy sản	MR nâng công suất chế biến thủy sản của Xí nghiệp chế biến thủy sản Thuận An 1	184/QĐ-STNMT-MT 22/7/2008	Công suất thiết kế: 400	-	-	-	-	-	-	-
10	Chế biến thủy sản	Dự án đầu tư XN CBTS XK Thuận An III (BS)	1261/QĐ-UBND 14/5/2007; 77/QĐ-STNMT-CCBVM 05/7/2009	Công suất thiết kế: 800	-	-	-	-	-	-	-
11	Chế biến thủy sản	Dự án đầu tư mở rộng nhà máy đông lạnh 7 - Phân xưởng chế biến mặt hàng mới (BS)	98/QĐ-STNMT-CCBVM 21/5/2009	Công suất thiết kế: 1.200	-	-	-	-	-	-	-
12	Chế biến thủy sản	Xí nghiệp đông lạnh 9	1116/QĐ-UBND ngày 07/6/2006	Công suất thiết kế: 950	-	-	-	-	-	-	-
13	Chế biến thủy sản	Nhà máy ĐLTS Bình Minh (Sunrise Corp.)	133/QĐ-STNMT-CCBVM ngày 04/9/2009	Công suất thiết kế: 1.200	-	-	-	-	-	-	-
14	Xử lý nước thải sinh hoạt	Hệ thống thoát nước và xử lý NT TPLX	161/QĐ-STNMT 13/9/2010	- Trạm Bình Đức: Công suất thiết kế: 10.000 - Trạm Mỹ Hòa: Công suất thiết kế: 20.000	Có lắp đặt hệ thống quan trắc tự động	-	-	-	-	-	-
15	Chế biến thủy sản	Nhà máy CB cá tra Fillet đông lạnh xuất khẩu	127/QĐ-STNMT-MT 30/6/2010	Công suất thiết kế: 1.500	-	-	-	-	-	-	-

16	Sơ chế da	Cơ sở sơ chế da bò Châu Thị Nấp	05/QĐ-STNMT ngày 12/01/2015	Công suất thiết kế: 01	-	-	-	-	-	-	-
17	SX thuốc BVTV	Nhà máy thuốc BVTV Châu Thành	393/QĐ-STNMT ngày 01/12/2015	Công suất thiết kế: 117	-	-	-	-	-	-	-
18	Xử lý chất thải rắn thông thường	Xây dựng hồ chôn lấp rác hợp vệ sinh	964/QĐ-STNMT ngày 26/9/2017	Công suất thiết kế: 50	-	-	-	-	-	-	-
19	xử lý chất thải rắn	Nhà máy xử lý chất thải rắn Thoại Sơn	1373/QĐ-STNMT ngày 23/10/2019	Công suất thiết kế: 15	-	-	-	-	-	-	-
20	Chế biến thủy sản	Nhà máy chế biến thủy sản Phúc Tâm Lợi	1527/QĐ-STNMT ngày 06/12/2019	Công suất thiết kế: 100	-	-	-	-	-	-	-
21	Xử lý chất thải rắn sinh hoạt	Xây dựng ô chôn lấp hợp vệ sinh số 2 – Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên	553/QĐ-STNMT ngày 21/5/2020	Công suất thiết kế: 100	-	-	-	-	-	-	-
22	Chế biến thủy sản	Nhà máy chế biến thủy sản P&H An Giang (đang xây dựng)	1014/QĐ-STNMT ngày 17/9/2020	Công suất thiết kế: 800	-	-	-	-	-	-	-
23	Giết mổ	Cơ sở giết mổ gia súc - gia cầm tập trung thành phố Châu Đốc (giai đoạn 1)	1305/QĐ-STNMT ngày 23/11/2020	Công suất thiết kế: 200	-	-	-	-	-	-	-
24	Chế biến thủy sản	“Nhà máy đông lạnh thủy sản Nam Việt – Thái Bình Dương”	2984/QĐ-CT.UB ngày 31/12/2004	Công suất thiết kế: 1.200	-	-	-	-	-	-	-
25	Chế biến thủy sản	Nhà máy chế biến thủy sản Hưng Phúc Thịnh	1117/QĐ-UBND ngày 07/6/2006;	Công suất thiết kế: 300	-	-	-	-	-	-	-

			334/QĐ-STNMT ngày 22/3/2018								
26	Sản xuất kẽm (có công đoạn xi mạ)	Xưởng gia công dây thép mạ kẽm Many	1384/QĐ-STNMT ngày 17/12/2018	Công suất thiết kế: 06	-	-	-	-	-	-	-

Ghi chú: “-” chưa có số liệu thống kê do theo Quyết định số 3323/QĐ-BTNMT ngày 01/12/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường thì thời gian nộp báo cáo công tác bảo vệ môi trường:

- Đối với chủ dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường và đăng ký môi trường thì thời gian nộp báo cáo về cơ quan có thẩm quyền được điều chỉnh đến ngày 15 tháng 01 của năm tiếp theo.

- Đối với chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh dịch vụ tập trung hoặc cụm công nghiệp thì thời gian nộp báo cáo về cơ quan có thẩm quyền được điều chỉnh đến ngày 20 tháng 01 của năm tiếp theo.

Phụ lục II
Quản lý chất thải và phế liệu
Bảng 1. Các cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt

TT	Tên	Địa chỉ	Giấy phép môi trường (hoặc GXN hoàn thành công trình BVMT hoặc giấy tờ tương đương)	Công nghệ xử lý chính <i>(chôn lấp hợp vệ sinh/ không hợp vệ sinh, compost, đốt, công nghệ khác..)</i>	Công suất (tấn/ngày)/ Phạm vi tiếp nhận CTRSH	Tình trạng hoạt động <i>(Đang hoạt động/đã đóng cửa..)</i>	Ghi chú
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>	<i>(8)</i>
1	Nhà máy xử lý chất thải rắn Thoại Sơn	Thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	Được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 1373/QĐ-STNMT ngày 23/10/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường	Xử lý rác thải bằng công nghệ đốt	50 tấn/ngày	Đang hoạt động	
2	Nhà máy xử lý chất thải rắn Chợ Mới	Thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	Được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 869/QĐ-STNMT ngày 05/8/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường	Xử lý rác thải bằng công nghệ đốt	100 tấn/ngày	Chưa đưa vào hoạt động	
3	Nhà máy xử lý chất thải rắn của Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Huy Ngọc Hưng	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	Được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 500/QĐ-STNMT ngày 27/4/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường	Xử lý rác thải bằng công nghệ đốt	300 tấn/ngày	Đang thi công, dự kiến hoàn thành tháng 6/2026	

Bảng 2. Các cơ sở xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Giấy phép môi trường (hoặc GXN hoàn thành công trình BVMT hoặc giấy tờ tương đương)	Công nghệ xử lý chính (chôn lấp, đốt, công nghệ khác..)	Công suất (tấn/ ngày)	Phạm vi tiếp nhận CTRCNTT	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Không có							

Bảng 3. Các cơ sở xử lý chất thải nguy hại

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ cơ sở sản xuất	Giấy phép môi trường (hoặc Giấy phép xử lý CTNH)	Công suất, công nghệ xử lý chất thải (gồm cả số liệu xử lý CTRSH, CTRCNTT nếu có)	Vùng thu gom, tiếp nhận xử lý CTNH	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Dự án “Đầu tư xây dựng tổ hợp xử lý chất thải nguy hại và xử lý bùn thải không nguy hại làm phân bón”	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	Đang làm thủ tục xin cấp giấy phép	Lò đốt 200 kg/h	-	Dự án đang trong quá trình xin cấp Giấy phép môi trường để đi vào hoạt động

Bảng 4. Các khu xử lý chất thải rắn trên địa bàn (nếu có)

TT	Tên	Địa chỉ	Đơn vị vận hành	Công nghệ xử lý chính <i>(chôn lấp, compost, đốt, công nghệ khác..)</i>	Công suất xử lý đối với từng loại CTRSH, CTRCNTT, CTNH (tấn/ngày)	Ghi chú
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
1	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Bình Hòa, huyện Châu Thành	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	Công ty CP Môi trường đô thị An Giang	Chôn lấp hợp vệ sinh	245 tấn/ngày	Xử lý CTRSH
2	Khu xử lý chất thải rắn Kênh 10 - thành phố Châu Đốc	Xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	Công ty CP Môi trường đô thị An Giang	Chôn lấp hợp vệ sinh	200 tấn/ngày	Xử lý CTRSH
3	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Phú Thạnh - huyện Phú Tân	Xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	Công ty CP Môi trường đô thị An Giang	Chôn lấp hợp vệ sinh	200 tấn/ngày	Xử lý CTRSH

Bảng 5. Các cơ sở nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất (nếu có)

Trên địa bàn tỉnh An Giang chưa có cơ sở/doanh nghiệp nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất, chỉ có các cơ sở/doanh nghiệp nằm ngoài tỉnh làm thủ tục nhập khẩu phế liệu qua cửa khẩu Vĩnh Xương:

STT	Tên Doanh Nghiệp; Mã số thuế	Địa chỉ	Giấy phép môi trường hoặc Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu	Khối lượng hàng hoá nhập khẩu (tấn)	Loại phế liệu NK	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Thép Posco Yamato Vina (MST: 3501620257)	Đường N1, KCN Phú Mỹ 2, Phường Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	51/GXN-BTNMT	15.530	Sắt phế liệu	
2	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam VNSTEEL (MST: 3502269994)	KCN Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	04/GXMT-BTNMT	18.500	Sắt phế liệu	
3	Công ty TNHH Thép Tung Ho Việt Nam, (MST: 3500791394)	KCN Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị Xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	14/GXN-BTNMT	1.850	Sắt phế liệu	
4	Công ty TNHH Thép Tây Đô (MST: 1800156657)	Lô 45, Đường số 2, KCN Trà Nóc 1, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	185/GPMT-BTNMT	1.930	Sắt phế liệu	
5	Công ty TNHH Giấy Kraft Vina (MST: 3700777421)	D-6A-CN, KCN Mỹ Phước 3, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	102/GXN-BTNMT	36.805	Giấy phế liệu	
6	Công ty Cổ phần giấy Minh Hưng (MST: 3801106980)	Lô H8-H9-H10-H11-H12, đường D4, KCN Minh Hưng 3, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước,	133/GPMT-BTNMT	14.970	Giấy phế liệu	

7	Công ty TNHH Sản Xuất Thương Mại Giấy Thiên Trí (MST: 0303322408)	65E ấp 5, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh,	500/GPMT-BTNMT	1.200	Giấy phế liệu	
8	Công ty TNHH MTV Sản Xuất Bao Bì Giấy Bình Minh (MST: 3702244612)	Ô A9.1, Lô A9, đường D2, KCN Đất Cuốc - Khu B - Xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	66/GXN-BTNMT	8.700	Giấy phế liệu	
9	Công ty TNHH Giấy Bình Chiếu (MST: 0301443012)	Khu phố 3, phường Bình Chiếu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh,	46/GPMT-BTNMT	2.000	Giấy phế liệu	
10	Công ty Cổ Phần Đông Hải Bến Tre (MST: 1300358260)	Lô AIII , KCN Giao Long , xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	95/GXN-BTNMT	9.504	Giấy phế liệu	
11	Công ty Cổ phần Giấy Khôi Nguyên (MST: 3801186697)	Lô H14-H15-H16, đường Đ6, KCN Minh Hưng III, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	220/GPMT-BTNMT	2.400	Giấy phế liệu	
12	Công ty Cổ phần TM DV Giấy Thuận An (MST: 3801140300)	Lô A, đường Đ4, KCN Minh Hưng III, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	399/GPMT-BTNMT	12.210	Giấy phế liệu	

Bảng 6. Tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải trên địa bàn

TT	Loại chất thải	Khối lượng phát sinh (Tấn/ năm)	Khối lượng thu gom, vận chuyển (Tấn/năm)	Khối lượng xử lý (Tấn/năm)	Tỷ lệ chất thải phải chôn lấp/hóa rắn (%)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Chất thải rắn sinh hoạt	445.300	350.261	350.261	78,66	
1.1	Khu vực đô thị	248.200	230.315	230.315	92,79	
1.2	Khu vực nông thôn	197.100	119.946	119.946	60,86	
2	Chất thải rắn công nghiệp thông thường	-	-	-	-	
3	Chất thải nguy hại	-	-	-	-	
4	Chất thải y tế nguy hại	366,47	366,47	366,47	100	

Ghi chú: “-” chưa có số liệu thống kê do theo Quyết định số 3323/QĐ-BTNMT ngày 01/12/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường thì thời gian nộp báo cáo công tác bảo vệ môi trường:

- Đối với chủ dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường và đăng ký môi trường thì thời gian nộp báo cáo về cơ quan có thẩm quyền được điều chỉnh đến ngày 15 tháng 01 của năm tiếp theo.

- Đối với chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh dịch vụ tập trung hoặc cụm công nghiệp thì thời gian nộp báo cáo về cơ quan có thẩm quyền được điều chỉnh đến ngày 20 tháng 01 của năm tiếp theo.

Phụ lục III**Thông kê tình hình phát sinh, xử lý nước thải sinh hoạt đô thị từ loại IV trở lên trên địa bàn**

STT	Lượng nước thải sinh hoạt phát sinh tại các đô thị từ loại IV trở lên (m ³ /ngày đêm)						Tổng lượng nước thải sinh hoạt đô thị từ loại IV trở lên được xử lý tại hệ thống xử lý nước thải tập trung (m ³ /ngày đêm)						Tổng lượng nước thải sinh hoạt đô thị từ loại IV trở lên được xử lý tại công trình, thiết bị xử lý chất thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường					
	Tổng số	Đô thị loại đặc biệt	Đô thị loại I	Đô thị loại II	Đô thị loại III	Đô thị loại IV	Tổng số	Đô thị loại đặc biệt	Đô thị loại I	Đô thị loại II	Đô thị loại III	Đô thị loại IV	Tổng số	Đô thị loại đặc biệt	Đô thị loại I	Đô thị loại II	Đô thị loại III	Đô thị loại IV
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
Toàn tỉnh																		
Thành phố Long Xuyên			36.584						12.185						-			
Thành phố Châu Đốc				13.834						7.000						-		
Thị xã Tân Châu					20.709						-						-	
Các đô thị loại IV						46.270						-						-

Ghi chú: “-” chưa có số liệu thống kê

Phụ lục IV**Công tác bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học****Bảng 1. Danh mục số lượng và diện tích di sản thiên nhiên, khu bảo tồn, hành lang đa dạng sinh học, cơ sở bảo tồn**

TT	Khu bảo tồn		Di sản thiên nhiên		Hành lang đa dạng sinh học		Cơ sở bảo tồn	
	Số lượng	Diện tích	Số lượng	Diện tích	Số lượng	Diện tích	Số lượng	Diện tích
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Khu bảo vệ cảnh quan rừng trà Trà Sư	1	1.050						
Khu bảo vệ cảnh quan rừng trà Tân Tuyền	1	256,39						

Bảng 2. Danh mục loài nguy cấp quý hiếm cần ưu tiên bảo vệ

STT	Địa điểm	Tên loài
1	Huyện Tri Tôn	Voọc Bạc Đông Dương
2	Thị xã Tịnh Biên	Mang Lớn
3	Huyện Thoại Sơn, thị xã Tịnh Biên	Tê Tê Java
4	Thị xã Tịnh Biên	Mèo cá
5	Thị xã Tịnh Biên	Điêng Điêng
6	Thị xã Tịnh Biên	Quắm cánh xanh
7	Thị xã Tịnh Biên	Vạc hoa
8	Huyện Thoại Sơn, huyện Tri Tôn, thị xã Tịnh Biên	Rắn hổ chúa
9	Thị xã Tịnh Biên	Giang Sen
10	Thị xã Tịnh Biên	Cò quắm đầu đen
11	Thị xã Tịnh Biên	Cá hô
12	Thị xã Tịnh Biên	Cá tra dầu

Bảng 3. Danh mục các loài đặc hữu

STT	Địa điểm	Tên loài
1	Huyện Tri Tôn	Voọc Bạc Đông Dương

Phụ lục V
Hồ sơ môi trường đã phê duyệt/cấp trong năm

TT	Tên Dự án	Lĩnh vực	Địa điểm dự án	Số Quyết định phê duyệt	Tên Cơ quan phê duyệt	Ngày ký	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG						
1	Dự án Khai thác cát trên sông Hậu đoạn thuộc xã Bình Thủy, huyện Châu Phú và xã Bình Thạnh Đông, xã Tân Hòa, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn	Khai thác khoáng sản	Xã Bình Thủy, huyện Châu Phú và xã Bình Thạnh Đông, xã Tân Hòa, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	07/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	05/01/2024	
2	Dự án Khai thác cát trên Sông Hậu, đoạn thuộc xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú và xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang Công ty Cổ phần Xây dựng Tân Nam	Khai thác khoáng sản	Xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú và xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân, An Giang	08/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	05/01/2024	
3	Dự án Đầu tư xây dựng công trình mỏ cát trên sông Hậu, đoạn thuộc xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú và xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang Công ty Cổ phần Hải Đăng	Khai thác khoáng sản	Xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú và xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	09/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	05/01/2024	
4	Dự án Khai thác cát trên sông Hậu đoạn thuộc xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú và xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn	Khai thác khoáng sản	Xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú và xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	10/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	05/01/2024	
5	Dự án Khai thác cát trên sông Hậu đoạn thuộc xã Tân Hòa, xã Tân Trung, huyện Phú Tân và xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn	Khai thác khoáng sản	Xã Tân Hòa, xã Tân Trung, huyện Phú Tân và xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	11/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	05/01/2024	

6	Khu dân cư Long Hưng (mở rộng) Ban Quản lý dự án ĐTXD khu vực Tân Châu	Xây dựng hạ tầng Khu dân cư	Phường Long Châu, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	68/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	01/3/2024	
7	Trường Mẫu giáo Lạc Quới (Vĩnh Thuận) Ban Quản lý dự án ĐTXD khu vực Tri Tôn	Xây dựng trường học	Ấp Vĩnh Hòa, xã Lạc Quới, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang	148/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	12/4/2024	
8	Khu dân cư biên giới mới Đình Nghĩa xã An Phú, huyện Tịnh Biên Ban Quản lý dự án ĐTXD khu vực Tịnh Biên	Xây dựng hạ tầng Khu dân cư	Phường An Phú, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang	153/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	19/4/2024	
9	Nhà máy nước Boo Bình Mỹ Công ty TNHH Công nghệ Điện xanh Nước sạch	Cấp nước sạch	Ấp Bình Hưng 1, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	166/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	03/5/2024	
10	Dự án xây dựng Khu hành chính huyện Tri Tôn Ban Quản lý dự án ĐTXD khu vực huyện Tri Tôn	Xây dựng trụ sở làm việc	Thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang	167/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	03/5/2024	
11	Dự án Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ chương trình Giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025 huyện An Phú Ban Quản lý dự án ĐTXD khu vực An Phú	Đầu tư hạ tầng	Huyện An Phú, tỉnh An Giang	198/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	23/5/2024	
12	Dự án tạo quỹ đất và Đầu tư Hạ tầng Khu công nghệ thông tin tỉnh An Giang Ban Quản lý dự án ĐTXD và Khu vực Phát triển Đô thị	Đầu tư hạ tầng	Phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	210/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	04/6/2024	
13	Dự án Mở rộng trường THCS Bình Phú Ban Quản lý dự án ĐTXD khu vực Châu Phú	Xây dựng trường học	Xã Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	211/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	04/6/2024	
14	Dự án Hệ thống cấp nước Hội An công suất 5.000m ³ /ngày Công ty Cổ phần Điện nước AG	Cấp nước sạch	Xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	269/QĐ-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	21/6/2024	

1	Nhà máy đúc cán thép Công ty TNHH Tiến Bộ	Sản xuất thép	Lô C2, KCN Bình Hòa, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	84/GPMT- STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	18/3/2024	
2	Nhà máy chế biến gạo đỏ, gạo trắng và kho chứa gạo xuất khẩu Công ty TNHH Gạo Vinh Phát Wilmar	Xay xát	Tổ 11, khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	155/GPMT- STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	24/4/2024	
3	Trung tâm thương mại Vincom An Giang Công ty Cổ phần Vincom Retail	Trung tâm thương mại	Số 1242, đường Trần Hung Đạo, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	171/GPMT- STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	03/5/2024	
4	Công ty TNHH Dream An Giang	May mặc	Xã Long Điền A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	208/GP-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	04/6/2024	
5	Kho Xăng dầu Vĩnh Tre Công ty TNHH MTV Xăng dầu An Giang	Kho xăng dầu	Quốc lộ 91, khóm Vĩnh Phú, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	209/GP-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	04/6/2024	
6	Bệnh viện Mắt - Tai mũi họng - Răng hàm mặt tỉnh An Giang	Bệnh viện	Số 12B Lê Lợi, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	266/GPMT- STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	20/6/2024	
7	Bệnh viện Đa khoa y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh An Giang Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng và Khu vực phát triển đô thị tỉnh An Giang	Bệnh viện	Khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	286/GPMT- STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	09/7/2024	
8	Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Long Xuyên Công ty CP Điện nước An Giang	Xử lý nước thải	Phường Bình Đức và Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	304/GPMT- STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	18/7/2024	
9	Nhà ở xã hội - Khu dân cư Tây Đại học Công ty Cổ phần Xây lắp An Giang	Nhà ở xã hội	Số 316/1A Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	376/GPMT- STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	27/8/2024	

10	Nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu An Mỹ Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản An Mỹ	Chế biến thủy sản	Lô A2 - A3, CCN Phú Hòa, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	396/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	11/9/2024	
11	Khu Dân cư Chợ Cần Đăng mở rộng Công ty Đầu tư HTG	Khu dân cư	Ấp Cần Thạnh, Xã Cần Đăng, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	404/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	19/9/2024	
12	Nhà máy xử lý chất thải rắn Chợ Mới Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang	Xử lý chất thải	Ấp Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	448/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	21/10/2024	
13	Nhà máy sản xuất chế biến phụ phẩm bột cá và mỡ cá Công ty Cổ phần Minh Thắng An Giang	Chế biến bột cá	Lô A, Khu công nghiệp Bình Long, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	473/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	12/11/2024	
14	Dự án Nhà máy Dược phẩm tiêu chuẩn GMP-WHO (Giai đoạn 1) Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	Sản xuất dược	Lô C4 Khu công nghiệp Bình Hòa, huyện Châu thành, tỉnh An Giang	503/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	02/12/2024	
15	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh An Giang Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang		Tổ 6, khóm Vĩnh Đông II, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	543/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	12/12/2024	
16	Nhà máy sản xuất Dược phẩm tiêu chuẩn GMP-WHO Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	Sản xuất dược	Số 66 đường Vũ Trọng Phụng, khóm Thạnh An, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	541/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	12/12/2024	
17	Nhà máy Chế biến Thủy sản Hưng Phúc Thịnh Công ty Cổ phần thực phẩm Hưng Phúc Thịnh	Chế biến thủy sản	Số 09 Hùng Vương, khóm Mỹ Thọ, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	565/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	24/12/2024	

18	Bệnh viện Sản - Nhi An Giang	Bệnh viện	Số 02, Lê Lợi, phường Mỹ Bình, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	566/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	24/12/2024	
19	Nhà máy sản xuất và gia công giày dép xuất khẩu Samho An Giang Công ty Trách nhiệm hữu hạn An Giang Samho	Sản xuất giày dép	Lô C3, Khu công nghiệp Bình Hòa, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	568/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	24/12/2024	
20	Hạ tầng Khu công nghiệp Bình Hòa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang	KCN	Xã Bình Hoà, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	578/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	30/12/2024	
21	Chi nhánh Nhà máy thuốc BVTV Châu Thành - Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời	Sản xuất thuốc BVTV	Số 103, Quốc lộ 91, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	579/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	30/12/2024	
22	Nhà máy chế biến thức ăn thủy sản Cửu Long An Giang Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cửu Long An Giang	Sản xuất thức ăn thủy sản	Lô C, Khu công nghiệp Bình Long, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	576/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	30/12/2024	
23	Nhà máy sản xuất túi xách xuất khẩu TBS An Giang Công ty Cổ phần TBS An Giang	Sản xuất túi xách, giày dép	Khóm Thanh Niên, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	581/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	31/12/2024	
24	Công ty TNHH MTV Thuốc lá An Giang	Sản xuất thuốc lá	23/2A, Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	582/GPMT-STNMT	Sở Tài nguyên và Môi trường	31/12/2024	
2.2	CẤP HUYỆN						
A	THÀNH PHỐ LONG XUYỀN						

1	HKD Phòng khám đa khoa Duy Tân (Trần Ái Nhi)	Phòng khám đa khoa	Số 130 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	14/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	27/03/2024	
2	Nha khoa Happy Smile (Công ty Cổ phần nha khoa Happy Smile)	Phòng khám nha khoa	Số 10 Hùng Vương, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	23/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	04/06/2024	
3	HKD cơ sở Bình Minh Food (Huỳnh Lân)	Chế biến và đóng gói hàng nông sản	Số 38 Cái Sao Bờ Hồ, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	28/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	02/07/2024	
4	Phòng khám đa khoa Duy Tân (Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Duy Tân) - cấp đổi GPMT	Phòng khám đa khoa	Số 130 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	29/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	23/07/2024	
5	Nha khoa Nụ cười An Giang	Phòng khám nha khoa	Số 57, đường Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	41/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	05/09/2024	
6	Công ty Cổ phần May xuất khẩu An Giang	May xuất khẩu	Số 1982, đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	43/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	19/09/2024	
7	HKD Phòng Xét nghiệm Tuyệt Minh	Xét nghiệm	Số 241 đường Thoại Ngọc Hầu, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	44/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	23/09/2024	
8	Địa điểm kinh doanh Công ty TNHH xăng dầu vận chuyển Điện Hiền - Cửa hàng xăng dầu Điện Hiền Mỹ Thạnh	Cửa hàng xăng dầu	Số 8/33 Quốc lộ 91, khóm Thới An A, phường Mỹ Thạnh, thành phố	46/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường	15/10/2024	

			Long Xuyên, tỉnh An Giang		thành phố Long Xuyên		
9	Hộ kinh doanh BS.RY	Phòng khám nha khoa	Số 349/4B Phạm Cự Lượng, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	47/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	17/10/2024	
10	Công ty TNHH xăng dầu vận chuyển Điện Hiền	Cửa hàng xăng dầu	Số 52/22 khóm Trung An, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	49/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	21/10/2024	
11	Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xăng dầu An Giang - Cửa hàng 06	Cửa hàng xăng dầu	Quốc lộ 91, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	51/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	29/10/2024	
12	Trạm y tế phường Mỹ Thạnh	Y tế	58/5B Trần Hưng Đạo, khóm Đông Thạnh B, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	69/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	31/12/2024	
13	Trạm y tế xã Mỹ Khánh	Y tế	Ấp Bình Hòa 2, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	70/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên	31/12/2024	
B	THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC						
1	Phòng khám Nha khoa Việt Mỹ Châu Đốc	Khám, chữa bệnh răng hàm mặt	Số 61 đường Lê Lợi, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	10/GPMT-UBND	UBND thành phố Châu Đốc	29/10/2024	

2	Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xăng dầu An Giang - Petrolimex-Cửa hàng 24	Bán lẻ xăng dầu thành phẩm	Số 271, đường Hoàng Diệu, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	11/GPMT-UBND	UBND thành phố Châu Đốc	28/11/2024	
3	Nha khoa Quốc tế Gia An	Khám, chữa bệnh răng hàm mặt	Số 250, Thủ Khoa Nghĩa, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	05/GPMT-UBND	UBND thành phố Châu Đốc	03/6/2024	
4	Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Nha khoa Hoa Mỹ Sài Gòn	Khám, chữa bệnh răng hàm mặt	Số 182, đường Sương Nguyệt Anh, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	08/GPMT-UBND	UBND thành phố Châu Đốc	12/7/2024	
5	Cửa hàng xăng dầu số 58	Bán lẻ xăng dầu thành phẩm	Số 920 Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	02/GPMT-UBND	UBND thành phố Châu Đốc	15/3/2024	
6	Cửa hàng xăng dầu Đặc Lợi	Bán lẻ xăng dầu thành phẩm	235 Nguyễn Tri Phương, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	04/GPMT-UBND	UBND thành phố Châu Đốc	19/4/2024	
7	Cơ sở sản xuất bánh hời, bún bánh tằm Huỳnh Nga	Sản xuất bánh hời, bún, bánh tằm	Số 234, đường Châu Long, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	06/GPMT-UBND	UBND thành phố Châu Đốc	24/6/2024	
8	Cửa hàng xăng dầu số 51	Bán lẻ xăng dầu thành phẩm	Đường tránh Quốc lộ 91, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	07/GPMT-UBND	UBND thành phố Châu Đốc	08/7/2024	
9	Làng Du lịch Victoria Núi Sam	Dịch vụ nghỉ dưỡng, lưu trú ngắn ngày	Khóm Vĩnh Đông 1, phường Núi Sam, thành	03/GPMT-UBND	UBND thành phố Châu Đốc	08/4/2024	

			phố Châu Đốc, tỉnh An Giang				
10	Chế biến kinh doanh khô, bong bóng cá basa - cá tra Đoàn Phát Ngọc	Chế biến khô, bong bóng cá	Tổ 13, khóm Vĩnh Xuyên, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	09/GPMT-UBND	UBND thành phố Châu Đốc	19/9/2024	
C	THỊ XÃ TÂN CHÂU						
1	Phòng xét nghiệm Võ Thị Như Ý	Nha khoa	Phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	370/GPMT-UBND	UBND thị xã Tân Châu	13/03/2024	
2	Trường mẫu giáo Tân Thạnh điểm phụ (Tân Phú)	Trường học	Xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	664/GPMT-UBND	UBND thị xã Tân Châu	23/04/2024	
3	Trường tiểu học Tân Thạnh điểm chính (Giồng Trà Dên)	Trường học	Xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	665/GPMT-UBND	UBND thị xã Tân Châu	23/04/2024	
4	Trường tiểu học Tân Thạnh điểm phụ (Hòa Tân)	Trường học	Xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	1252/GPMT-UBND	UBND thị xã Tân Châu	10/07/2024	
5	Trường tiểu học Lê Chánh điểm phụ (Vĩnh Thạnh 1)	Trường học	Xã Lê Chánh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	1251/GPMT-UBND	UBND thị xã Tân Châu	10/07/2024	
6	Trường trung học cơ sở Lê Chánh	Trường học	Xã Lê Chánh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	13904/GPMT-UBND	UBND thị xã Tân Châu	10/10/2024	
7	Nha khoa Phượng Hằng	Nha khoa	Phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	1418/GPMT-UBND	UBND thị xã Tân Châu	06/08/2024	
8	Cửa hàng xăng dầu Bách Nguyên (Công ty TNHH Xăng dầu Bách Nguyên)	Xăng dầu	Phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	2582/GPMT-UBND	UBND thị xã Tân Châu	17/06/2024	
9	Phòng răng Thanh Dũng	Nha khoa	Phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	2699/GPMT-UBND	UBND thị xã Tân Châu	27/06/2024	

10	Phòng khám Nha khoa Bác sĩ Mai Tú Quyên	Nha khoa	Phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	2700/GPMT-UBND	UBND thị xã Tân Châu	27/06/2024	
11	Phòng khám Đa khoa BS Hà Văn Tâm	Phòng khám	Phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	14007/GPMT-UBND	UBND thị xã Tân Châu	28/10/2024	
12	Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt – Bác sĩ Trần Văn Phước	Nha khoa	Phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	14008/GPMT-UBND	UBND thị xã Tân Châu	28/10/2024	
13	Trường THCS Phú Lộc	Trường học	Xã Phú Lộc, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang	13905/GPMT-UBND	UBND thị xã Tân Châu	10/10/2024	
D	HUYỆN CHÂU PHÚ						
1	Công ty TNHH Nông Trí	Môi trường	Xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	01/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	05/01/2024	
2	Hộ nuôi gia âm Tùng Trí	Môi trường	Xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	02/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	05/01/2024	
3	Công ty xăng dầu AG-Cửa hàng 22	Môi trường	Xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	03/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	27/02/2024	
4	Công ty xăng dầu Lê Quốc Hưng	Môi trường	Xã Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	04/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	06/03/2024	
5	Trạm y tế Khánh Hòa	Môi trường	Xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	05/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	06/03/2024	

6	Trạm y tế Bình Phú	Môi trường	Xã Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	05a/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	06/03/2024	
7	Nhà hàng, khách sạn 467 Châu Phú	Môi trường	Xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	06/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	10/06/2024	
8	Phòng khám đa khoa Hạnh Ngọc 2	Môi trường	Xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	07/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	10/06/2024	
9	Cải tạo Trường THPT Thạnh Mỹ Tây	Môi trường	Xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	08/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	10/06/2024	
10	Nhà máy nước Tự Cường	Môi trường	Xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	09/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	10/06/2024	
11	CS CBTP Cẩm y	Môi trường	Xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	10/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	12/06/2024	
12	CS CBTP Phúc Hưng	Môi trường	Xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	11/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	12/06/2024	
13	CS CBTP Nguyễn Ngọc Lành	Môi trường	Xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	12/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	12/06/2024	
14	Xưởng đóng tàu Ngọc Chuyền	Môi trường	Xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	14/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	01/07/2024	
15	CS sản xuất mắm Bà Ba Vui	Môi trường	Xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	15/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	15/07/2024	

16	Cửa hàng xăng dầu số 52	Môi trường	Xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	16/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	04/09/2024	
17	Cửa hàng xăng dầu số 03	Môi trường	Thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	17/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	19/09/2024	
18	Cửa hàng xăng dầu số 26	Môi trường	Xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	18/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	19/09/2024	
19	Cửa hàng xăng dầu số 29	Môi trường	Xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	19/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	19/09/2024	
20	Cửa hàng xăng dầu số 08	Môi trường	Thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	20/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	19/09/2024	
21	Cửa hàng xăng dầu số 25	Môi trường	Xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	21/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	19/09/2024	
22	CS SX gạch Thanh Tân-Kim Huệ	Môi trường	Xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	22/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	05/11/2024	
23	CS SX gạch Thanh Tân-Minh Trí	Môi trường	Xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	23/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	05/11/2024	
24	CS SX gạch Vĩnh Phước	Môi trường	Xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	24/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	05/11/2024	
25	CHXD Kiến Thị Hanh	Môi trường	Xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	25/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	05/11/2024	

26	Nông sản sấy Đại Phát	Môi trường	Xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	26/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	05/11/2024	
27	Trạm cấp nước Bình Chánh	Môi trường	Xã Bình Chánh, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	27/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	05/11/2024	
28	Trạm cấp nước Bình Mỹ	Môi trường	Xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	28/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	05/11/2024	
29	Trạm cấp nước Bình Thủy	Môi trường	Xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	29/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	05/11/2024	
30	CHXD Tô Diễm	Môi trường	Xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	30/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	05/11/2024	
31	CS SX Lúa giống Phát Lợi	Môi trường	Thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	31/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	05/11/2024	
32	Trường Mẫu giáo Mỹ Phú điểm Phụ (Mỹ An)	Môi trường	Xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	32/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	28/11/2024	
33	Trường Mẫu giáo Mỹ Phú điểm chính (Mỹ Trung)	Môi trường	Xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	33/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	28/11/2024	
34	Trường Mẫu giáo TH điểm chính (Mỹ Trung)	Môi trường	Xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	34/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	28/11/2024	
35	Trường Mẫu giáo Bình Phú điểm Phụ (Bình Đức)	Môi trường	Xã Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	35/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Phú	28/11/2025	

E	HUYỆN CHÂU THÀNH						
1	Phan Văn Dũng	Sản xuất chitin	Xã Bình Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	01/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành	25/01/2024	
2	Cửa hàng xăng dầu Nguyễn Quyền	Kinh doanh xăng dầu	Huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	02/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành	29/01/2024	
3	Nguyễn Văn Thuận	Nuôi cá tra	Xã Bình Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	03/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành	29/01/2024	
4	Dự án Trường Mẫu giáo Tân Phú	Giáo dục	Xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	05/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành	27/10/2024	
5	Hợp tác xã nông nghiệp Vĩnh Bình	Xay sát lúa gạo	Thị trấn Vĩnh Bình, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	04/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành	04/11/2024	
6	Công ty Cổ phần nông sản Phúc Tiến (cấp điều chỉnh lần 1)	Chế biến rau củ quả	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	06/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành	11/11/2024	
7	Phòng khám nha khoa Trương Ngọc	Làm răng	Thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	07/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành	25/11/2024	
8	Vùng nuôi cá giống Châu Thành - Công ty Cổ phần Thủy sản NTSF	Nuôi cá basa	Xã Bình Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	08/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành	25/11/2024	
9	Vùng nuôi Châu Thành - Công ty Cổ phần Thủy sản NTSF	Nuôi cá basa	Xã Bình Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	09/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành	25/11/2024	

10	Vùng nuôi Châu Thành 1 - Công ty Cổ phần Thủy sản NTSF	Nuôi cá basa	Xã Bình Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	10/GPMT-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành	25/11/2024	
F	HUYỆN PHÚ TÂN						
1	Vùng nuôi cá tra nguyên liệu xã Phú Bình	Nuôi trồng thủy sản	Xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	64/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Tân	05/02/2024	
2	Nâng cấp, cải tạo Trạm y tế Tân Trung	Y tế	Xã Tân Trung, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	73/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Tân	16/02/2024	
3	Trung tâm văn hóa thể thao xã Long Hòa	Văn hóa, thể thao	Xã Long Hòa, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	210/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Tân	02/5/2024	
4	Phòng khám nha khoa Nhân Đức Smile	Y tế	Thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	300/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Tân	06/6/2024	
5	Phòng xét nghiệm y khoa Minh Trúc	Y tế	Thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	348/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Tân	27/6/2024	
6	Trường THCS Long Hòa	Giáo dục	Xã Long Hòa, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	417/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Tân	29/7/2024	
7	Nhà máy nước sạch Phú An	Cấp nước sinh hoạt	Xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	471/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Tân	05/9/2024	
8	Vùng nuôi Phú Bình (Nguyễn Thị Thu Trang)	Nuôi trồng thủy sản	Xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	714/GP-PTNMT	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Tân	11/12/2024	
G	HUYỆN THOẠI SƠN						

1	Công ty TNHH MTV Trường Thọ Thoại Sơn (Nhà máy xay xát lúa và lau bóng gạo Trường Thọ)	Xay xát lúa và lau bóng gạo	Xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	10/GPMT-UBND	UBND huyện Thoại Sơn	29/01/2024	
2	Viện nghiên cứu nông nghiệp Lộc Trời	Nghiên cứu nông nghiệp	Xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	19/GPMT-UBND	UBND huyện Thoại Sơn	19/3/2024	
3	Công ty Cổ phần dầu khí Mê Kông Chi nhánh An Giang (Cửa hàng xăng dầu 56)	Kinh doanh xăng dầu	Xã Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	27/GPMT-UBND	UBND huyện Thoại Sơn	04/4/2024	
4	Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực ANGIMEX (Nhà máy ép trấu viên)	Ép trấu viên	Xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	28/GPMT-UBND	UBND huyện Thoại Sơn	15/4/2024	
5	Công ty TNHH Xăng dầu Trung Thắng (Cửa hàng kinh doanh xăng dầu Trung Thắng)	Kinh doanh xăng dầu	Xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	29/GPMT-UBND	UBND huyện Thoại Sơn	15/4/2024	
6	Công ty TNHH Xăng dầu Trung Thắng (Cửa hàng xăng dầu Trung Thắng số 01)	Kinh doanh xăng dầu	Xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	30/GPMT-UBND	UBND huyện Thoại Sơn	15/4/2024	
7	Công ty TNHH MTV Trung Thắng Thoại Sơn (Cửa hàng xăng dầu Trung Thắng Thoại Sơn)	Kinh doanh xăng dầu	Thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	31/GPMT-UBND	UBND huyện Thoại Sơn	15/4/2024	
8	Công ty TNHH MTV xăng dầu Five Stars	Kinh doanh xăng dầu	Thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	101/GPMT-UBND	UBND huyện Thoại Sơn	12/8/2024	
9	Chi nhánh Liên hiệp Hợp tác xã thương mại TP.HCM-Co.opmart Thoại Sơn	Siêu thị	Thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	108/GPMT-UBND	UBND huyện Thoại Sơn	14/8/2024	
10	Hộ kinh doanh Phòng xét nghiệm y khoa Anh Minh	Phòng xét nghiệm y khoa	Thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	150/GPMT-UBND	UBND huyện Thoại Sơn	20/11/2024	
11	Hộ kinh doanh Phòng xét nghiệm 237 Phú Hòa	Phòng xét nghiệm	Thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	165/GPMT-UBND	UBND huyện Thoại Sơn	24/12/2024	
H	HUYỆN TRI TÔN						
1	Cửa hàng xăng dầu số 67	Kinh doanh xăng dầu	Xã An Tức, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang	01/GP-UBND	UBND huyện Tri Tôn	17/01/2024	

Phụ lục VI
Kết quả thanh, kiểm tra và xử lý vi phạm trong năm

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Số tiền xử phạt vi phạm hành chính (triệu đồng) (nếu có)	Các vi phạm chính	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Công ty TNHH Nông nghiệp Trường Hải An Giang (Trại chăn nuôi heo Tịnh Biên Thagri An Giang, địa chỉ: xã An Cư, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang)	Số 2191-2201, đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	570	- Không có giấy phép môi trường theo quy định đối với cơ sở đang hoạt động thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vào môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải từ 1,5 lần đến dưới 03 lần, trong trường hợp thải lượng nước thải từ 40 m³/ngày (24 giờ) đến dưới 60 m³/ngày (24 giờ).	
2	Công ty Cổ phần Điện Nước An Giang (Dự án đầu tư xây dựng Hệ thống cấp nước Khu công nghiệp Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang)	Số 821, đường Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	300	Không có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định, đối với trường hợp triển khai xây dựng dự án đầu tư phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).	

Phụ lục VII
Hiện trạng các trạm quan trắc trên địa bàn

Địa bàn	Tên trạm	Địa chỉ	Loại quan trắc (không khí/nước/phóng xạ/đa dạng sinh học/...)	Số trạm/vị trí quan trắc	
				Quan trắc thủ công	Quan trắc tự động
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Huyện Thoại Sơn	Vọng Thê	Xã Vọng Thê	Nước mặt, xâm nhập mặn		01
	Bình Thành	Xã Bình Thành	Nước mặt, xâm nhập mặn		01
Huyện Tri Tôn	Vĩnh Gia	Xã Vĩnh Gia	Nước mặt, xâm nhập mặn		01
	Lương An Trà	Xã Lương An Trà	Nước mặt, xâm nhập mặn		01
Huyện Châu Thành	Vĩnh An	Xã Vĩnh An	Nước mặt		01
	Khu công nghiệp Bình Hòa	Xã Bình Hòa	Nước thải		01
Huyện Phú Tân	Phú Thành	Xã Phú Thành	Nước mặt		01
Huyện An Phú	Long Bình	Thị trấn Long Bình	Nước mặt		01
Thị xã Tân Châu	Vĩnh Xương	Xã Vĩnh Xương	Nước mặt		01
	Vĩnh Hòa 1	Xã Vĩnh Hòa	Nước mặt		01
	Vĩnh Hòa 2	Xã Vĩnh Hòa	Nước mặt		01
Huyện Châu Phú	Bình Phú	Xã Bình Phú	Nước mặt		01
	Khu công nghiệp Bình Long	Xã Bình Long	Nước thải		01
Thành phố Long Xuyên	Mỹ Quý	Phường Mỹ Quý	Nước mặt		01
	Nhà máy xử lý nước thải Bình Đức	Phường Bình Đức	Nước thải		01

	Nhà máy xử lý nước thải Mỹ Hòa	Phường Mỹ Hòa	Nước thải		01
	Châu Văn Liêm	Phường Mỹ Long	Không khí xung quanh		01
	Nhà máy xi măng An Giang	Phường Mỹ Thới	Khí thải		01